

Lời Ong: Lời tựa này viết tặng ông Cựu Quận Trưởng Củ Chi Lê Xuân Sơn. Đòi đây những gian dối! bất bình!. Chính nhân quân tử, anh hùng hào kiệt thật khó tìm! Thế nhưng, cứ ra phố là gặp đám “ngụy quân tử”, hèn hạ, gian dối, lưỡi uốn được trăm chiều, mình trơn hơn lươn, rúc đầu cũng lọt, chui đầu cũng vừa. Nguy hiểm hơn cả là loại “Bàng Quyên” thời đại, khoác áo hiền nhân quân tử, Nho thâm, Hán(g) rộng, cứ làm ra vẻ cao nhân, ẩn sĩ, sự thực trên lưng đây “seo”, trong đầu, dôi bỏ lúc nhúc. Những loại “Bàng Quyên” thời đại này mới đúng là loại “bệnh hoạn”. Ăn không ngời rồi, sáng ngủ dậy, xỏ chân xuống dép là “play game”, tìm mưu, tính kế để làm kẻ này ghét kẻ nọ, mượn người này, đánh người kia, lừa thằng này, gạt đứa nọ, không lừa không gạt được ai thì ngày hôm ấy, ăn không ngon, ngủ không yên. Trong “Tam Thập Lục Kế”, loại này chỉ thuộc một kế duy nhất là “Tá đao sát nhân”, mượn dao để giết người, mượn tay người khác để hại kẻ mình thù ghét, rồi tự mình tâng bốc mình lên cao đến tận mây xanh. Hãy xem gương Bàng Quyên, cuối cùng cũng phải chết bằng hàng trăm mũi tên! Diễn tích Tôn Tẫn Bàng Quyên thường được nhắc đến trong văn học để chỉ lòng phản trắc, nham hiểm trong tình bạn bè.

Trong truyện Phong Kiếm Xuân Thu đời Đông Châu có viết : Tại đất Dương Thành có một nơi gọi là Quỷ Cốc, chỗ ấy núi cao, rừng rậm, âm khí nặng nề không phải là chỗ người ở được. Tuy nhiên có một người ẩn sĩ lấy nơi Vân Mộng Sơn làm nơi tu luyện và dạy học trò. Người quanh vùng gọi là Quỷ Cốc tiên sinh. Ban đầu, Quỷ Cốc tiên sinh thỉnh thoảng ra chợ coi bói cho mọi người. Tiên sinh nói đầu trúng đó, nên được mọi người ca tụng. Vì thế có nhiều người theo học, tình nguyện làm đệ tử. Trong số học trò có mấy người nổi tiếng là Tôn Tẫn người nước Tề, Bàng Quyên, Trương Nghi người nước Ngụy. Ba người này kết làm anh em thân thiết. Bàng Quyên theo học đã ba năm, tự cho mình là giỏi lắm. Một hôm ra chợ gặp một người gánh nước cho biết nước Ngụy đang xuất tiền của để chiêu hiền đãi sĩ, cầu võ tướng. Nghe tin ấy Bàng Quyên lòng phấn khởi, muốn trở về nước Ngụy để cho mọi người biết tài năng của mình, nhưng lại sợ Tiên Sinh không cho. Nhưng Quỷ Cốc tiên sinh thấy nét mặt của Bàng Quyên đã rõ được nỗi lòng, nên hỏi: - Thời vận nhà ngươi đã đến, sao không tính chuyện lập thân. Bàng Quyên mừng rỡ cúi đầu lạy thưa : - Đệ tử đã có ý ấy, nhưng chẳng biết việc ra đi này có toại nguyện không? Tiên Sinh nói: - Vậy thì người xuống núi bẻ một cành hoa lên đây cho ta xem thử.

Bàng Quyên vội vàng xuống núi tìm hoa. Nhưng lúc này trời nóng bức, cây cối ít nở hoa, nên Bàng Quyên tìm mãi không có. Chạy loanh quanh một lúc, Bàng Quyên gặp được nhánh hoa cỏ liềm nhỏ cả gốc, định đem về trình. Song lại nghĩ cành hoa này chất mềm hoa yếu, không phải là giống hoa quý, nên Bàng Quyên bỏ đi, rồi dạo gót đi tìm cành hoa khác. Tìm mãi, Bàng Quyên không thấy một cành hoa nào khác, phải trở lại chỗ cũ, chặt cành hoa đã bỏ héo giấu trong tay áo đem về. Trông thấy Tiên Sinh đang ngồi chờ, Bàng Quyên nói: - Trên núi không có hoa. Tiên Sinh nói: - Hoa nở trong tay áo nhà ngươi sao bảo là không có? Bàng Quyên không giấu được, vội trình cành hoa lên cho Tiên Sinh xem. Tiên Sinh nói: - Nhà ngươi có biết thứ hoa này là thứ hoa gì không? Đây là hoa Mã Đầu Linh, mỗi lần nở mười hai nụ, ứng vào số năm nhà ngươi được về vàng. Hoa này thấy mặt trời thì héo, tức sau này nhà ngươi sẽ lừa phỉnh người ta, nên bị người ta lừa dối lại. Vậy nên lấy điều đó làm răn. Ta có tám chữ này, nhà ngươi ghi nhớ: “Gặp Dê thì vinh, gặp ngựa thì hồng”. Bàng Quyên xin ghi nhớ, rồi lạy tạ ra đi. Tôn Tẫn theo đưa vài dặm đường, Bàng Quyên nói với Tôn Tẫn: - Tôi cùng Anh lâu nay kết thâm tình, tuy không cùng dòng máu nhưng xem như ruột thịt. Nếu tôi gặp bước tiến thân thế nào cũng tiến cử anh để cùng nhau chung vui phú quý. Tôn Tẫn nói: - Hiền đệ có giữ được lời chăng? Bàng Quyên nói: - Nếu tôi sai lời với hiền huynh tôi sẽ chết dưới muôn ngàn mũi tên. Tôn Tẫn nói: - Đa tạ hậu tình! Cần gì phải thề độc như vậy. Nói xong, hai người cùng gạt lệ chia tay. Tôn Tẫn trở lên núi mắt còn chưa ráo lệ. Tiên Sinh thấy thế hỏi: - Bàng Quyên đi, người luyện tiếu lắm sao? Tôn Tẫn thưa: - Nghĩ tình đồng học sao không khỏi nhớ nhau. Tiên Sinh hỏi: - Người xét tài Bàng Quyên có đáng làm tướng không? Tôn Tẫn thưa: - Được nhờ Tiên Sinh dạy bảo lâu nay lẽ nào không làm được. Tiên Sinh lắc đầu: - Chưa làm được. Tôn Tẫn lấy làm lạ, nhưng không dám hỏi.

Tôn Tẫn Bàng Quyên



Ngày hôm sau, Tiên Sinh gọi các môn đệ đến bảo: - Ban đêm ta rất ghét tiếng chuột kêu, các người thay phiên nhau mà thức đuổi chuột cho ta. Khi đến lượt Tôn Tẫn thức hầu, Tiên Sinh lấy ra một quyển sách nói: - Đây là mười ba binh pháp của ông nội người là Tôn Vũ đem dâng cho vua Hạp Lư nước Ngô, Hạp Lư dùng theo phá tan được quân Sở. Sau Hạp Lư tiếc quyển sách ấy không muốn trao cho ai, cũng không muốn truyền bá cho mọi người nên bỏ vào một chiếc hộp sắt, giấu nơi chân cột Cô Tô Đài. Từ khi quân Việt đốt Cô Tô Đài, quyển sách ấy chẳng còn ai biết đến nữa. Ta vốn có chơi thân với Tôn Vũ được xem sách ấy, nên tự tay chú giải những điều bí mật trong sự hành binh, tất cả binh pháp xưa nay đều gồm trong sách này, ta chưa từng đem dạy ai, nay thấy người có lòng trung thành nên mới chỉ bảo. Tôn Tẫn nói: - Đệ tử cha mẹ chết sớm, loạn lạc trong biến cố, họ hàng cũng không còn ai, dẫu tổ phụ có sách nhưng không truyền dạy thì cũng đốt nát. Nay Tiên Sinh thương tình, đệ tử xin cố gắng học. Tôn Tẫn lãnh sách lui ra, đem về phòng ngày đêm nghiền ngẫm. Sau đó ba ngày, Tiên Sinh đòi sách. Tôn Tẫn đem nộp. Tiên Sinh theo từng thiên hỏi lại, Tôn Tẫn ứng đáp trôi chảy không sai một chỗ nào. Tiên sinh mừng rỡ nói:

- Người dụng tâm học tập như vậy không phụ lòng tổ phụ người đã qua đời .

Lúc bấy giờ, Bàn Quyên đến nước Ngụy, được quan tướng quốc nước Ngụy là Vương Tháo đem Bàn Quyên vào tiến cử cùng Ngụy Huệ Vương.

Khi Bàn Quyên vào châu, gặp lúc quân hầu đem dâng vua Ngụy món dê hầm. Vua Ngụy vừa cầm dũa thấy Bàn Quyên vào vội đón tiếp.

Bàn Quyên mừng rỡ, nghĩ thầm:

- Thầy ta bảo gặp dê thì vinh, lời nói ấy quả không sai.

Huê Vương thấy Bàn Quyên tướng mạo khôi ngô, có ý kính trọng hỏi:

- Chẳng hay tài học của tráng sĩ như thế nào?

Bàn Quyên đáp:

- Tôi là học trò của Quỷ Cốc Tiên Sinh, mấy năm theo học môn binh pháp, đủ tài làm tướng.

Huê Vương hỏi:

- Nước Ngụy ta phía Đông có nước Tề, phía Tây có nước Tần, phía Nam có nước Sở, phía Bắc có nước Hàn, Triệu, Yên đều là những nước mạnh. Vừa rồi nước Triệu xâm lấn nước Ngụy, thù ấy chưa báo được, chẳng hay tráng sĩ có kế gì hay chăng?.

Bàn Quyên nói :

- Đại Vương mà dùng tôi làm tướng, tôi tưởng đánh trận nào cũng thắng, thôn tính cả thiên hạ còn được, kể gì một nước Triệu.

Ngụy Huệ Vương nói :

- Tráng sĩ nói quá e hành động không kịp với lời nói.

Bàn Quyên tâu :

- Tôi lượng sức tôi, chẳng lẽ có thể làm được lại không nói. Nếu tôi không thôn tính nổi sáu nước ấy vào tay Đại Vương tôi xin chịu tội.

Ngụy Huệ Vương rất hài lòng, phong cho Bàn Quyên làm chức Nguyên Soái kiêm luôn chức quân sư. Con trai Bàn Quyên là Bàn Thống, Bàn Mai đều được làm tướng cả.

Từ đó, Bàn Quyên chăm lo luyện tập quân sĩ, trước tiên đánh hai nước Vệ và Tống. Đánh đâu thắng đó làm cho các nước Vệ, Tống, Lỗ, Trịnh sợ hãi đều đem lễ vật triều cống.

Bấy giờ, nước Tề thấy nước Ngụy mạnh, vội cầu hiền tìm nhân tài để giữ nước.

Mặc Địch là bạn với Quỷ Cốc tiên sinh, nhân đến thăm bạn, thấy Tôn Tần khuyên xuống núi giúp đời.

Tôn Tần thưa:

- Tôn sư tôi thường nói: Cuộc thế hỗn độn, thiên hạ đang xâu xé nhau, người trung kẻ nịnh không phân biệt, nước không vua hiền, chỉ bằng ẩn thân tu hành là hơn.

Mặc Địch nói:

-Tiên sinh vốn là bạn tôi, nhưng mỗi người một quan niệm khác nhau. Tiên sinh muốn an phận tu hành, còn tôi muốn lấy đạo giúp đời để cứu vớt thiên hạ. Đời loạn cần đến người tài, còn đời thịnh trị người tài không cần đến. Chính vì thế

mà ta phải đem cái học ra để giúp cho đời loạn thành trị, đem lại nguồn an vui hạnh phúc cho thiên hạ. Ý ta như thế đâu phải cầu vinh, hưởng lạc.

Tôn Tần nói:

- Tiên sinh nói cũng phải, song tôi đã có người bạn là Bàn Quyên đang làm quan nước Ngụy, hẹn lúc nào đắc chí sẽ tiến cử nhau, nên tôi cứ chờ đợi.

Mặc Địch nói:

- Bàn Quyên đang làm tướng nước Ngụy, vậy thì ta đến nước Ngụy dò xét xem sao?

Dứt lời Mặc Địch thẳng đường đến nước Ngụy vào yết kiến Ngụy Huệ Vương.

Sau khi dò hỏi, Mặc Địch được biết Bàn Quyên không có ý tiến cử Tôn Tần, lại phởn phàng kinh sợ của mình nên không vui.

Vua Ngụy nghe tiếng Mặc Địch, vội mời vào đàm đạo, Mặc Địch nói qua về binh pháp và thơ chiến, vua Ngụy thích lắm, muốn lưu Mặc Địch lại để giúp nước, nhưng Mặc Địch từ chối nói:

- Tôi là kẻ quê mùa, không quen mặc áo đội mũ, tôi có biết người cháu của Tôn Vũ là Tôn Tần hiện nay đang ẩn tại Quỷ Cốc. Người ấy đủ tài thao lược, có thể giúp cho Đại Vương được.

Ngụy Huệ Vương hỏi:

- Tôn Tần ở Quỷ Cốc, tức là bạn đồng môn với Bàn Quyên, vậy thì sức học của hai người ai hơn ai.

Mặc Địch nói:

- Tôn Tần và Bàn Quyên tuy bạn học, nhưng tài năng cách biệt. Tôn Tần được cái bí truyền của tổ phụ, đấu trong thiên hạ cũng không ai địch nổi đừng nói đến Bàn Quyên.

Nói xong, Mặc Địch từ tạ ra đi. Ngụy Huệ Vương cho đòi Bàn Quyên đến hỏi:

- Ta nghe Tôn Tần bạn học với tướng quân có những binh pháp của tổ tiên truyền lại, có thể mưu sự chinh phục thiên hạ, sao tướng quân không triệu Tôn Tần tới giúp.

Bàn Quyên nói:

- Không phải tôi không biết Tôn Tần, song Tôn Tần là người quê hương nước Tề, họ hàng còn sống ở nước Tề, nay ra làm quan nước Ngụy sao khỏi trọng Tề khinh Ngụy.

Ngụy Huệ Vương nói:

- Kể sĩ bao giờ cũng chết với người tri kỷ, cần gì phải lựa người bốn quốc mới dùng được.

Bàn Quyên nói:

- Nếu Đại Vương muốn dùng Tôn Tần, tôi xin viết thư triệu đến.

Tuy ngoài miệng nói thế, nhưng trong lòng Bàn Quyên không muốn Tôn Tần đến, sợ Tôn Tần đoạt chức quyền của mình.

Chần chờ mãi, nhưng thấy vua Ngụy có ý trông chờ, Bàn Quyên phải viết một phong thư dâng lên cho Ngụy Vương.

Ngụy Vương dùng xe tứ mã, cùng hoàng kim ngọc bích, sai người cầm thư của Bàn Quyên đến Quỷ Cốc đón Tôn Tần.

Tôn Tần được thư mở ra xem, trong thư ý nói:

“Quyên này nhờ ơn anh, đến nước Ngụy trọng dụng ngay. Mấy lời hẹn nhau trong lúc già biệt vẫn ghi nhớ vào lòng. Nay tôi tiến cử anh lên Ngụy Vương và phái người đến đón để cùng nhau chung hưởng phú quý”.

Tôn Tần đem thư trình với Quỷ Cốc tiên sinh, Quỷ Cốc tiên sinh thấy Bàn Quyên đã lập được công danh mà không một chữ gửi thăm thầy, cho là đức bội nghĩa. Lại xét tính tình Tôn Tần không thể sống chung cùng Bàn Quyên được, song không nỡ cản ngăn làm phụ lòng Ngụy Vương, nên bảo Tôn Tần hái cành hoa để bói xem.

Bấy giờ, vào tiết tháng chín, liền rút một cành dâng lên tiên sinh.

Tiên sinh nói:

- Sự nghiệp của người không phải chờ thời mà đạt được, còn gặp gian nan, nhưng sẽ nên danh ở quê mình. Nay ta trao cho con một nắm nang, lúc nào gặp nguy hãy gỡ ra xem.

Tôn Tần lấy tạ rồi xuống núi, theo sứ giả đến nước Ngụy.

Tôn Tần vào yết kiến Bàn Quyên để tạ cái ơn tiến dẫn, Bàn Quyên tỏ vẻ ngạo nghễ, đưa Tôn Tần vào yết kiến Ngụy Vương.

Ngụy Huệ Vương thấy Tôn Tần đến vội vàng bước xuống thêm đón tiếp rất cung kính.

Tôn Tần xuy lậy nói:

- Tần này ở nơi sơn dã, thiếu tài thiếu đức, được Đại Vương cho đón rước trọng thể nên lấy làm xấu hổ.

Huê Vương nói:

- Được Mặc Địch cho biết tráng sĩ có binh thư bí truyền nên ta rất khát vọng, nay được tráng sĩ đến đây, lòng ta tưởng không gì quý hơn.

Liền quay sang hỏi Bàn Quyên:

- Ta muốn phong Tôn Tần làm phó quân sư để cùng tướng quân lo việc nước được không?

Bàn Quyên nói:

- Tôi và Tôn Tần là bạn đồng song, mà Tôn Tần là bậc anh của tôi, lẽ nào tôi để Tôn Tần ở dưới chức tôi. Chi bằng đợi lúc nào Tôn Tần lập được công lao, tôi sẽ chịu dưới quyền của Tôn Tần thì mới thuận.

Ngụy Huệ Vương nhận lời, đưa Tôn Tần đến ở một cái phủ riêng.

Bàn Quyên không muốn phong chức cho Tôn Tần, nhưng lại tìm lời khéo léo để can vua, sự ngọt ngào ấy chính là lòng nham hiểm.

Từ đó, Tôn Tần và Bàn Quyên thường đi lại với nhau. Bàn Quyên thấy Tôn Tần học được binh thư bí truyền liền tìm cách để dò xét.

Một hôm, Bàn Quyên đặt tiệc mời Tôn Tần đến dự. Hai người uống rượu đến say, Bàn Quyên đem việc binh thư ra hỏi, thì Tôn Tần trả lời thông suốt, đến khi Tôn Tần hỏi lại vài câu thì Bàn Quyên không trả lời được.

Bàng Quyên giả cách hỏi:
 - Nhưng điều bí mật đó có phải ở trong binh thư của Tôn Vũ chăng?
 Tôn Tấn đáp phải, Bàng Quyên nói:
 - Trước kia đệ cũng được tiên sinh truyền dạy nhưng vì không dụng tâm nên lâu ngày quên mất hết. Nếu hiền huynh cho xem lại thì quý hóa biết chừng nào.
 Tôn Tấn nói:
 - Sách ấy do tiên sinh chú giải rõ ràng, khác với chính bản. Tiên sinh chỉ cho mượn ba ngày rồi lấy lại.
 Bàng Quyên hỏi:
 - Hiền Huynh có nhớ không?
 Tôn Tấn nói:
 - Tôi cũng nhớ mang máng ít điều.
 Bàng Quyên muốn Tôn Tấn truyền lại tập binh thư ấy, nhưng chưa tiện nói ra, nên làm lơ.
 Cách mấy hôm, vua Ngụy muốn thử tài hai người nên bày việc thao diễn quân binh, ra lệnh cho Tôn Tấn và Bàng Quyên trình bày binh pháp.
 Bàng Quyên lập ra trận nào Tôn Tấn đều biết cả, và chỉ rõ cách phá trận, còn Tôn Tấn lập ra một trận Bàng Quyên mù tịt, không biết đâu mà nói.
 Bàng Quyên hỏi nhỏ Tôn Tấn:
 - Trận ấy là trận gì vậy?
 Tôn Tấn nói:
 - Đó là trận *Diên Đảo bát môn*, nếu đánh thì biến ra trận *Trường xà*.
 Bàng Quyên liền tâm nhỏ với vua Ngụy. Đến khi Ngụy Vương hỏi thì Tôn Tấn nói y như vậy. Ngụy Vương cho tài Tôn Tấn và Bàng Quyên ngang nhau.
 Tuy nhiên, khi về đến trường phủ, Bàng Quyên thấy tài mình kém hơn Tôn Tấn thì ganh ghét, muốn hại Tôn Tấn, nên thân mật hỏi:
 - Họ hàng thân thích của hiền huynh có còn ai ở nước Tề chăng?
 Tôn Tấn thật tình nói:
 - Cha mẹ tôi chết hết, lúc nhỏ nhờ một người chú là Tôn Kiều nuôi dưỡng, sau đó vì gian thần dèm xiểm, triều đình đui chú tôi ra bể, thất lạc không biết còn hay mất. Tôi có hai người anh là Tôn Bình và Tôn Trác đem tôi chạy sang đất nhà Châu lánh nạn, gặp lúc mất mùa, hai anh tôi lại gửi tôi lên Quỉ Cốc học đạo, từ đó không còn tin tức gì ở quê hương.
 Bàng Quyên hỏi:
 - Bây giờ hiền huynh còn tưởng nhớ một phần nào quê hương chăng?
 Tôn Tấn đáp:
 - Người ta đâu phải cỏ cây mà quên cội rễ, tuy nhiên, nay tôi đã được vua nước Ngụy trọng đãi thì cố dền ơn, việc quê nhà còn nói làm chi.
 Cách đó vài tháng, bỗng có một người nói tiếng Sơn Đông xưng là Đinh Ất, quê ở Lâm Tri đi buôn bán ở đất Châu. Tôn Bình và Tôn Trác có nhờ cầm phong thư đến Quỉ Cốc trao cho Tôn Tấn, nhưng khi đến đó nghe Tôn Tấn đã đi làm quan nước Ngụy nên phải tìm đến đây.
 Nói xong, người ấy đưa Tôn Tấn một bức thư. Tôn Tấn mở ra xem, trong thư đại ý

nói gặp việc không may, nay triệu Tôn Tấn về làng cũ để gây dựng sự nghiệp. Tôn Tấn thấy thư của hai anh, cảm động khóc òa. Đoạn viết một phong thư trả lời, trao cho Đinh Ất, ý nói dẫu nhớ quê hương nhưng đã đem thân phò Ngụy chưa về được, đợi lúc nào lập nên sự nghiệp sẽ về thăm.
 Đinh Ất nhận thư của Tôn Tấn rồi từ giả ra đi. Nào ngờ tên Đinh Ất này chẳng phải là khách buôn mà chính là tên Từ Giáp của Bàng Quyên sai đến để giả cách đánh lừa Tôn Tấn.
 Bàng Quyên được thư phúc đáp của Tôn Tấn, liền giả chữ viết thêm vào sau bức thư:
"Em dẫu là quan nước Ngụy nhưng lúc nào cũng nghĩ đến quê hương. Bất nhất em sẽ tìm cách về Tề. Nếu vua Tề dùng em thì em hết sức giúp".
 Xong, Bàng Quyên đem thư vào trình Ngụy Huệ Vương và tâu:
 - Tôn Tấn phò Ngụy nhưng lại tư thông với Tề, nếu không lo trước e có hại.
 Ngụy Huệ Vương xem xong rồi nói:
 - Tôn Tấn lòng nhớ nước cũ, có lẽ ta không trọng dụng nên không muốn ở.
 Bàng Quyên nói:
 - Tổ phụ Tôn Tấn là Tô Vũ làm đại tướng nước Ngô, sau cũng trở về Tề. Thế thì quê cha đất tổ không ai quên được, Đại Vương dù có trọng dụng Tôn Tấn mà Tôn Tấn không muốn ở thì cũng chẳng ích gì cho nước Ngụy. Tôn Tấn tài năng không kém tôi, nếu Tôn Tấn về Tề không thể không xảy ra việc tranh hùng giữa Tề-Ngụy. Chi bằng giết trước đi.
 Ngụy Vương nói:
 - Tôn Tấn vì lời thỉnh cầu của ta mà đến đây, nay tội trạng chưa rõ, giết đi sao khỏi mang tiếng là bạc đãi hiền sĩ.
 Bàng Quyên nói:
 - Đại Vương nói rất phải, vậy để tôi tìm lời khuyên giải, nếu không được sẽ có cách xử.
 Bàng Quyên trở về dinh nói với Tôn Tấn:
 - Nghe nói đại huynh vừa được thư nhà gửi đến?
 Tôn Tấn lòng thật, đâu ngờ lòng dạ thâm hiểm của Bàng Quyên, nên cứ thật thà trình bày.
 Bàng Quyên nói:
 - Tình anh em là trọng, ai chẳng nhớ nhung, sao đại huynh không làm sơ xin vua Ngụy về thăm quê nhà vài tháng rồi trở lại.
 Tôn Tấn nói:
 - Chỉ sợ Đại Vương nghi ngờ không cho đi.
 Bàng Quyên nói:
 - Đại huynh cứ vào tâu xin, đệ hết lòng giúp đỡ.
 Tôn Tấn hứa làm theo lời. Đêm ấy Bàng Quyên vào nói với Ngụy Vương:
 - Tôi đã hết lời khuyên giải, nhưng Tôn Tấn vẫn một mực muốn về Tề. Nếu Tôn Tấn có dâng sơ xin đi, Đại Vương bắt tội tư thông với giặc giao cho tôi xử trị, tôi

T. Văn (Wichita KS)

Thơ với lại thân

1. Con ngựa già
*Ngủ gục bên bờ sông lạnh
 Vó câu mỗi dặm đường cô quạnh
 Muốn trùng xa*
2. Tráng sĩ già
*Ê a bên bờ sông lạnh
 Chí lớn mỗi dặm đường cô quạnh
 Réo sơn hà*
3. Người mẹ già
*Nỉ non bên bờ sông lạnh
 Trái lòng ôm dặm đường cô quạnh
 Mãi bao la*
4. Cô gái già
*Điểm trang bên bờ sông lạnh
 Mảnh tình vương dặm đường cô quạnh
 Tiếc đời hoa*
5. Thi sĩ già
*Nặng thơ bên bờ sông lạnh
 Mặc đời trôi dặm đường cô quạnh
 Khóc oa oa.*

sẽ có cách làm cho Tôn Tấn phải chịu mệnh.
 Ngụy Vương gật đầu. Hôm sau Tôn Tấn vào dâng sơ xin nghỉ hai tháng về nước thăm nhà, Ngụy Vương nổi giận phê ngay mấy câu vào tờ sơ, giao cho Bàng Quyên. Nội thị lập tức trói Tôn Tấn giải về dinh Bàng Quyên.
 Bàng Quyên làm bộ thất kinh nói:
 - Đại huynh bị oan tình, đệ sẽ liều chết vào can vua Ngụy việc này mới được.
 Nói xong Bàng Quyên bỏ đi, vào tâu với vua Ngụy:
 - Tôn Tấn tư thông với Tề, tội ấy đáng chết, song Đại Vương sợ mang tiếng không giết vậy nên chặt chân Tôn Tấn để cho Tôn Tấn trở thành thành tàn phế, không về Tề được, ta khỏi lo hậu họa.
 Ngụy Huệ Vương thuận lời, Bàng Quyên trở về phủ nói với Tôn Tấn:
 - Đại Vương giận lắm, muốn giết Đại huynh nhưng tiểu đệ hết lời tâu xin đại huynh mới được toàn mạng, nhưng đại huynh phải bị chặt chân và thích chữ vào mặt. Đó là luật nước.
 Tôn Tấn nói:
 - Được tiểu đệ tâu xin cho khỏi chết, ơn ấy chẳng dám quên.
 Bàng Quyên truyền trói Tôn Tấn lại, chặt cụt mỗi bàn chân một nửa, rồi thích vào mặt chữ *"tư thông ngoại quốc"*.
 Tôn Tấn đau quá, ngất xỉu, nằm lăn dưới đất. Bàng Quyên giả ý khóc than, lấy khăn băng bó cho Tôn Tấn, rồi cho người khiêng ra thư quán, dùng lời ngon ngọt an ủi.
 Một tháng sau vết thương của Tôn Tấn đã lành, nhưng bị mất hết hai nửa bàn chân, không sao đi được, chỉ lê thân từ chỗ này sang chỗ kia rất mệt nhọc.

Thường ngày Bàng Quyên sai người đem cơm nuôi ngựa và Tôn Tần vẫn xem Bàng Quyên là ân nhân, kẻ đã cứu sống mình, không có ý gì khác.

Rồi một hôm, Bàng Quyên thân hành đến thăm, nói với Tôn Tần:

- Nay đại huynh đã bị tàn phế, tài năng không xử dụng được, thật uổng công học tập bấy lâu. Đại huynh có học được binh thư bí truyền, cảm phiền đại huynh truyền lại cho đệ, tiểu đệ sẽ nhờ đại huynh mà đem thân ra cứu nhân độ thế. Tôn Tần nghĩ buồn tảm thân tàn phế, không còn hy vọng gì, nên nhận lời. Bàng Quyên đem giấy mực để Tôn Tần ghi chép những lời chú giải của Quỷ Cốc tiên sinh trong binh thư Tôn Vũ, lại sai gia đình là Thành Nhi theo hầu hạ.

Một hôm, Bàng Quyên gọi Thành Nhi về hỏi xem Tôn Tần đã chép được bao nhiêu.

Thành Nhi nói:

- Tôn Tần chỉ mới chép được ba tờ.

Bàng Quyên trợn mắt:

- Mày có nhiệm vụ ở đó hầu hạ, tại sao không hối thúc?

Thành Nhi phàn nàn:

- Thế thì bỏ mạng! Ai đời tôi tớ lại hối thúc kẻ có quyền.

Thành Nhi đem chuyện này nói với bạn bè, một tên quân hầu tỏ ý với Thành Nhi: - Mày không biết sao, Nguyên soái ngoài mặt thì niềm nở với Tôn Tần, nhưng trong lòng cố tình hãm hại. Sở dĩ mà còn giữ lại mạng sống Tôn Tần là để Tôn Tần chép xong binh thư bí truyền. Nếu đã chép xong thì tính mạng của Tôn Tần cũng chấm dứt. Đây là việc kín, mày đừng thổ lộ ra mà mất đầu.

Thành Nhi thấy thương tình, đem việc này nói lại với Tôn Tần. Tôn Tần nghe xong biến sắc nghĩ thầm:

- Bàng Quyên bất nghĩa như thế sao lại truyền binh pháp cho nó! Nhưng mạng ta hiện đang ở trong tay Bàng Quyên làm sao thoát được.

Nghĩ mãi vẫn bí lối, không biết làm sao để cứu nguy, bỗng nhớ đến cảm nang của Quỷ Cốc tiên sinh Tôn Tần liền mở ra xem thấy trong đó có ghi chữ "Cuồng".

Tôn Tần hiểu ý, ngay chiều hôm ấy khi bọn thủ hạ đem cơm đến Tôn Tần đập đổ, trợn mắt hét:

- Chúng bay đem thuốc độc hại ta!

Nói xong lấy mấy tờ giấy vừa viết bỏ vào lửa đốt, miệng chửi rủa không dứt.

Thành Nhi không hiểu Tôn Tần giả điên vội chạy về báo với Bàng Quyên.

Ngày hôm sau, Bàng Quyên đến xem, thấy Tôn Tần nằm lăn dưới đất, mặt mày lem luốc, đôi mắt đỏ ngầu, lúc cười, lúc khóc.

Bàng Quyên bước đến hỏi:

- Đại huynh vì cơ gì mà cười khóc vậy?

Tôn Tần ngơ ngác nhìn Bàng Quyên nói:

- Ta cười là cười vua Ngụy, muốn hại mạng ta, nhưng ta có hơn mười thiên binh giúp sức, làm gì ta nổi! Còn ta khóc là

khóc cho nước Ngụy không có Tôn Tần thì ai làm đại tướng.

Nói xong trợn mắt nhìn Bàng Quyên, rồi phục xuống lấy lia lia, nói:

- Xin Quỷ Cốc tiên sinh cứu mạng!

Bàng Quyên nói:

- Tôi là Bàng Quyên đây, đại huynh không nhận ra sao?

Tôn Tần cứ nắm chặt áo Bàng Quyên không buông miệng luôn kêu tiên sinh cứu mạng.

Bàng Quyên sai người hầu gỡ tay Tôn Tần ra, rồi hỏi

Thành Nhi:

- Tôn Tần phát bệnh từ lúc nào?

Thành Nhi nói:

- Bệnh phát đêm vừa rồi.

Bàng Quyên lên xe về phủ, lòng nghi hoặc sợ Tôn Tần tìm thế đánh

lừa mình, sai người khiêng Tôn Tần đặt vào chuồng ngựa rất bẩn thỉu, Tôn Tần xoa tóc phủ kín mặt mày rồi nằm ở đấy.

- Bàng Quyên lại sai người giả cách thương mến lên đem cơm cho Tôn Tần ăn, Tôn Tần biết là kế của Bàng Quyên, liền để chén cơm xuống đất, trợn mắt hét:

- Chúng bay lại đem thuốc độc đến đây hại ta sao?

Tên quân hầu lấy lại chén cơm rồi đưa một chén bùn cho Tôn Tần, Tôn Tần cầm lấy cục bùn mà ăn.

Tên quân hầu vào thưa lại với Bàng Quyên, Bàng Quyên cho Tôn Tần điên thật, không để ý đến nữa. Từ đó thả lỏng Tôn Tần mặc ý ra vào.

Tôn Tần sớm đi chiều về, hoặc nằm trong chuồng lợn, hoặc ngồi trong quán xá không ai để ý đến. Có lúc Tôn Tần nằm giữa chợ cười khóc một mình, dân chúng thấy vậy thương tình cho ăn uống đầy đủ.

Tuy nhiên, Bàng Quyên vẫn còn đề phòng, mỗi ngày sáng ra quân canh phải trình cho Bàng Quyên biết Tôn Tần đi đâu.

Trong lúc đó Mặc Dịch sang chơi nước Tề, ở nhà Điền Kỵ, bỗng có người nước Ngụy đến kể chuyện Tôn Tần bị nguy khốn.

Mặc Dịch thở dài nói:

- Ta muốn tiến cử Tôn Tần, không ngờ lại hại Tôn Tần. Sự ganh ghét của Bàng Quyên rất hiểm độc, xưa nay chưa từng thấy.

ĐOÁN MỘNG

Cô đào nhí thức dậy, dụi đầu vào ngực Thành thì thầm:

- Anh à, em mơ thấy chuyện này vui lắm.

Thành vừa ngái ngủ vừa hỏi:

- Chuyện gì mà vui lắm?

Đào nhí ồm ồm:

- Em mơ thấy ai đó vẽ lên mộng em hai hàng số:

Nghe nói tới hai số, Thành bật ngồi dậy như cái lò xo, tíu tít hỏi:

- Em mơ thấy số gì, nói mau đi?

- Bên mộng trái của em là số 25, bên mộng phải là số 48.

Nghe tới đó, Thành lật đật mặc quần áo, chạy ào ra Seven-Eleven, móc hết tiền túi, mua FANTASY-5, chọn một loạt số "2-5-...-4-8".

Bấy giờ tối, nghe đài loan báo kết quả số số:

- Fantasy-5, Số 2-5-0-4-8" trúng độc đắc 50 chục ngàn đô.

Thành mừng rỡ đem tất cả số ra dò thì thiếu mất vé có mang số 2-5-0-4-8. Thành đập đầu vô tường tức muốn điên lên được.

Cô Đào nhí của Thành thấy lạ hỏi chuyện. Thành tức quá gất âm lên:

- Đã mơ được đến 4 số, sao không làm ơn mơ luôn dùm tôi cả con số "Zero" nữa có phải êm đẹp không?

Thấy Thành gất gỏng, cô Đào nhí nổi nóng nạt lại:

- Có anh ngu thì có, trời đã cho đến tận miệng mà cũng không biết hưởng, Em mơ thấy số 25-48 ở hai bên mộng mà anh cũng đoán không ra, không phải số "0" ở giữa thì là số gì? .

... Nếu mơ thấy số trên mộng của anh thì mới là số "2-5-1-4-8" chứ!!!

Lê Thương siu tâm

Điền Kỵ nói với Mặc Dịch:

- Ta nên cứu Tôn Tần phen này.

Liên vào tâu với Tề Uy Vương, vua Tề Uy Vương muốn đem Tôn Tần về nước, Điền Kỵ nói:

- Bàng Quyên đã không muốn Tôn Tần làm quan ở Ngụy thì khi nào lại để cho Tôn Tần thoát ra được ở ngoài. Muốn đem Tôn Tần về phải dùng kế mới được. Tề Uy Vương liền sai Trần Vu Khôn làm sứ, đem trà sang biểu vua Ngụy, còn Cầm Hoạt giả quan hầu đi theo.

Khi vào yết kiến vua Ngụy xong, hai người ở nơi quán trọ. Cầm Hoạt lên lút đi tìm Tôn Tần. Khi đến một giếng kia thấy Tôn Tần đang dựa lưng vào thành giếng, mặt mày lem luốc, áo quần bẩn thỉu, Cầm Hoạt bước đến nói:

- Tôn huynh khốn khổ đến thế này ư? Tôn huynh còn nhớ tôi đây là Cầm Hoạt chăng? Tiên sinh hay được tin Tôn huynh bị hãm hại nên tâu với vua Tề lập kế đem Tôn Huynh về nước, sai Trần Vu Khôn giả làm sứ để đến đây báo tin cùng Tôn huynh.

Tôn Tần nhìn Cầm Hoạt mắt ứa lệ nói:

- Tôi tưởng thân này không còn thấy quê hương nữa, ngờ đâu lại có cơ hội này. Tuy nhiên Bàng Quyên vẫn còn đang nghi ngờ tôi lắm, sợ không đi lọt.

Cầm Hoạt nói:

- Không hề chi! Việc này chúng tôi đã sắp đặt xong. Tôn huynh cứ an tâm.

Tối hôm ấy, Cầm Hoạt đem Tôn Tần giấu kín trong xe, lấy quần áo của Tôn Tần cho một tên đầy tớ là Vương Nghĩa mặc

giả làm Tôn Tần đi lang thang khắp chợ. Ai trông thấy cũng tưởng Tôn Tần thật. Bọn quân canh cứ thế trình báo lên Bàng Quyên như mọi ngày.

Trần Vu Khôn vào từ giả vua Ngụy về nước, đem theo Tôn Tần mà không ai biết cả. Còn Vương Nghĩa giả Tôn Tần lang thang ít bữa rồi cởi thay áo quần bỏ nơi bờ giếng lạng trốn đi mất.

Quân lính không thấy Tôn Tần đâu nữa, liền báo với Bàng Quyên, Bàng Quyên cho là Tôn Tần nhảy xuống giếng chết, nên không để ý đến nữa.

Trần Vu Khôn đưa Tôn Tần về Lam Trì, thay đổi y quan, vào ra mắt Tề Uy Vương.

Vua Tề mừng rỡ, phong Tôn Tần làm quan nhưng Tôn Tần từ chối:

- Tôi mang ơn Đại Vương cứu mạng đem về đây, nay chưa có công lao gì xin đợi khi dùng đến sẽ đem hết sức mình ra đền ơn.

Tề Uy Vương theo lời, cho Tôn Tần ở nơi dinh Điền Kỵ để cùng nhau bàn việc nước.

Bấy giờ tại nước Ngụy, Bàng Quyên muốn thi thố tài năng của mình, nên xin vua Ngụy cho đem quân đánh nước Triệu để báo thù.

Ngụy Huệ Vương nhận lời, Bàng Quyên điểm quân kéo đến vây thành Hàm Đan, ngày đêm công phá rất ngặt. Quân Triệu cự không lại, chúa nước Triệu sợ hãi đem đất Trung Sơn dứt lốt cho nước Tề, xin Tề cứu viện.

Tề Uy Vương biết tài Tôn Tần, muốn phong Tôn Tần làm tướng nhưng Tôn Tần từ chối nhường cho Điền Kỵ, chỉ lãnh chức quân sư.

Nhờ tài của Tôn Tần, Điền Kỵ đem quân cứu được nước Triệu, đánh tan ba ngàn quân xâm lược của Bàng Quyên.

Bàng Quyên thua trận phải kéo quân về nước. Sau trận thua đó, Bàng Quyên phát hiện Tôn Tần còn sống đã trở về Tề, nên ngày đêm ăn ngủ không yên.

Chẳng bao lâu, Bàng Quyên hay được nước Tề có quan Tướng quốc Lô Kỵ, kẻ vốn sợ Điền Kỵ lập nhiều công to sẽ đoạt mất chức tước của mình nên có ý ganh ghét, liền sai người tư thông với Lô Kỵ tâu với Tề Uy Vương đừng dùng Điền Kỵ và Tôn Tần nữa.

Lô Kỵ nhận lễ vật của Bàng Quyên liền phao tin Điền Kỵ và Tôn Tần mưu tạo phản, làm cho Tề Uy Vương nghi ngờ. Điền Kỵ hay tin liền cáo bệnh từ chức, giao binh quyền lại. Tôn Tần cũng từ chức quân sư.

Bàng Quyên nghe tin ấy mừng rỡ nói với các tướng :

- Từ nay nước Ngụy có nguy cơ hoành hành trong thiên hạ rồi.

Liền tâu với Ngụy Huệ Vương cất quân đánh nước Hàn để trả thù việc Tề giúp Triệu đánh Ngụy.

Vua Ngụy nhận lời, tức thì Bàng Quyên kéo đại binh sang đánh nước Hàn.

Quân Ngụy chưa đến nơi, vua nước Hàn đã sợ hãi sai sứ sang nước Tề cầu cứu.

Lúc bấy giờ Tề Uy Vương đa qua đời, Tề Tuyên Vương lên nối ngôi, nghe nước Hàn bị xâm lấn, liền triệu tập triều thần bàn luận. Tề Tuyên Vương sai Điền Kỵ làm tướng, Điền Anh làm phó tướng, Tôn Tần làm quân sư đem năm trăm cỗ xe đi cứu nước Hàn.

Điền Kỵ muốn đem binh thẳng đến nước Hàn, Tôn Tần cản lại:

- Không nên, cái thuật của cứu nguy là phải đánh vào chỗ thiết yếu của đối phương, buộc đối phương phải lưu về cấp cứu. Nay muốn cứu nước Hàn chỉ cần kéo quân đánh Ngụy, tức khắc quân Ngụy kéo về.

Điền Kỵ theo lời, hạ lệnh cho ba quân thẳng đường tiến sang Ngụy.

Bàng Quyên đánh nước Hàn thắng luôn mấy trận, định vây thành đô, bỗng nghe quân Tề đánh Ngụy thất kinh giải binh kéo về Ngụy để cứu nguy.

Nước Hàn không đánh thắng nước Ngụy mà bỗng lui binh được nước Ngụy.

Khi Bàng Quyên kéo quân về đến đất Mã Lăng thì bị quân Tề phục kích trong một đường núi giết hết không còn một người. Riêng Bàng Quyên bị hàng trăm mũi tên bắn vào người bỏ mình tại trận Mã Lăng (tức là gặp ngựa thì hỏng).

Tôn Tần chặt đầu Bàng Quyên treo trên xe rồi cùng với Điền Kỵ thu quân về nước.

Điền Kỵ về đến nước Tề, vào yết kiến Tề Tuyên Vương, vua Tề muốn phong chức cho Tôn Tần thật xứng đáng để xứng với công lao, nhưng Tôn Tần từ chối nói:

- Tôi tàn phế được Đại Vương đem về dùng nay đã báo được ơn vua, trả được thù riêng, lòng tôi đã thỏa, chỉ xin Đại Vương cho tôi một hòn núi hoang để được an hưởng tuổi già mà thôi.

Tề Tuyên Vương còn lưu luyến nói:

- Quân sư giúp ta cứu lấy nước Tề, ơn ấy ta chưa đền, nỡ nào quân sư ra đi như vậy. Một mai chớ hầu đến xâm lấn, ta biết làm sao?

Tôn Tần liền về dinh chép hết mười ba thiên binh thư của Tôn Vũ đem dâng cho Tề Tuyên Vương và nói:

Tài tôi chỉ ở trong sách này. Đại Vương lưu tôi lại cũng chỉ làm được có thế mà thôi.

Tề Tuyên Vương không làm sao giữ Tôn Tần lại được, bèn cho ở núi Thạch Lư. Tôn Tần ở đó hơn một năm, sau người ta không còn thấy Tôn Tần đâu nữa, và đồn rằng Tôn Tần đã theo Quỷ Cốc tiên sinh rồi.

Ong Vú Sưu Tầm



*CON ONG NGHÈO LẮM AI OI
ĐỪNG COI BÁO CỢP ĐỪNG CHƠI BÁO CHÙA*



Tù Hay Cải Tạo?

C.Van.To

Tù Hay Cải Tạo? Nhiều người vẫn cãi nhau về danh từ này, Chín người mười ý, chưa biết ai đúng ai sai. Có anh ba phải lại ghép chung thành “Tù Cải Tạo”.

Nhưng rõ nhất là chữ Tù, là người phạm tội đang bị giam giữ, chỉ chung cho những kẻ phạm luật tùy theo mỗi quốc gia, nước nào trên thế giới cũng có Tù. Còn Cải Tạo? hình như chỉ có ở các nước Cộng Sản. Nhắc lại câu chuyện về chữ cải tạo như sau: (*Đám HO chúng tôi chắc ai cũng biết cả rồi*).

Bốn nhà lãnh tụ: Cát-Tô, Sặt-Sặt, Gui-Gô-Móp và Ba-Cáo, đi dạo trên đường phố Tân-Đề-Li. Phía trước có con Bò Cái cứ đứng đĩnh ngáng đường. Bốn nhà lãnh tụ không ai dám qua mặt “Thần Bò”, phải giả bộ bàn chuyện chính trị. Ba-Cáo có tật vừa đi đường vừa đá nên giả bộ vừa đi vừa làm thơ, thơ rằng:

“Nhất ngư, tứ lãnh tụ, ngũ diện hiền
Nhất diện hương hậu, tứ hương tiên”
Tạm dịch ra tiếng Việt là: Có một con Trâu cái và 4 lãnh tụ, 5 cái mặt hiền lành, nhưng chỉ có 1 cái hương về sau còn 4 cái hương về phía trước.

Bò cái nghe Ba-Cáo nói thế, nực gà, tại sao dám so sánh cái hiền lành của tao với 4 cái mặt gian ác tụi mày, bèn đứng lại cản đường.

* Một lãnh tụ đến rí tai: - chị tránh đường cho tụi em đi qua, em cho chị ăn phó-mát.

Bò cái nhăn răng cười. Sau này có phó-mát “la vache qui rit”

* Một lãnh tụ khác: Chị cho chúng em đi qua, em mời sang Mát-Cô-Va.

Bò phệt ra cho một đồng.

* Lãnh tụ thứ ba: Chị xê ra, em cho ăn mía Cu-Ba.

Bò tè cho một bãi lênh láng.

Thấy vậy Ba-Cáo đến ghé tai Bò:- Cút ngay cho bác đi qua, nếu không Bác cho đi cải tạo.

Bò tá hỏa tam tinh, đá chưa xong cũng bỏ dở, phóng chạy mất tiêu, bỏ lại phía sau 4 lãnh tụ, 1 bãi phân, 1 vũng nước đá.

Tù Hay Cải Tạo? Ai muốn dùng kiểu thế nào tùy ý, nhưng đừng vô tình xếp H.O chúng tôi cùng lũ tội phạm.

C.Van.To